# PHIẾU BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM TIN HỌC 6

**Câu 1: Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành:**

A. tiêu đề, đoạn văn.
B. chủ đề chính, chủ đề nhánh.
C. mở bài, thân bài, kết luận.
D. chương, bài, mục.

**Câu 2: Sơ đồ tư duy gồm các thành phần:**

A. Bút, giấy, mực.
B. Phần mềm máy tính.
C. Từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, đường nối, màu sắc,...
D. Con người, đồ vật, khung cảnh,...

**Câu 3: Các phần văn bản được phân cách nhau bởi dấu ngắt đoạn được gọi là:**

A. Dòng. B.Trang. C. Đoạn. D.Câu.

**Câu 4: Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?**

A. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.
B. Căn giữa đoạn văn bản.
C. Chọn chữ màu xanh.
D. Thêm hình ảnh vào văn bản.

**Câu 5**: **Việc phải làm đầu tiên khi muốn thiết lập định dạng cho một đoạn văn bản là:**

A. Vào thẻ Home, chọn nhóm lệnh Paragraph.
B. Cần phải chọn toàn bộ đoạn văn bản.
C. Đưa con trỏ soạn thảo vào vị trí bất kì trong đoạn văn bản.
D. Nhấn phím Enter.

**Câu 6: Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word, lệnh Portrait dùng để**

A. chọn hướng trang đứng.
B. chọn hướng trang ngang.
C. chọn lề trang.
D. chọn lề đoạn văn bản.

**Câu 7: Phát biểu nào trong các phát biểu sau là sai?**

A. Bảng giúp trình bày thông tin một cách cô đọng.
B. Bảng giúp tìm kiếm, so sánh và tổng hợp thông tin một cách dễ dàng hơn.
C. Bảng chỉ có thể biểu diễn dữ liệu là những con số.
D. Bảng có thể được dùng để ghi lại dữ liệu của công việc thống kê, điều tra, khảo sát,...

**Câu 8: Sử dụng lệnh Insert/Table rồi dùng chuột kéo thả để chọn số cột và số hàng thì số cột, số hàng tối đa có thể tạo được là:**

A. 8 cột, 8 hàng
B. 10 cột, 8 hàng
C. 8 cột, 10 hàng
D. 10 cột, 10 hàng

**Câu 9: Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác:**

A. Chọn lệnh Insert/Table, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.
B. Chọn lệnh Insert/Table/Table Tools, nhập 30 hàng, 10 cột.
C. Chọn lệnh Insert/Table/Insert Table, nhập 30 hàng, 10 cột.
D. Chọn lệnh Table Tools/Layout, nhập 30 hàng, 10 cột

**Câu 10: Một văn bản gồm có bao nhiêu lề?**

A. 3 lề B. 4 lề C. 5 lề D. 2 lề

**Câu 11: Các lệnh định dạng trang văn bản nằm trong thẻ nào trong phần mềm soạn thảo?**

LIVEWORKSHEETS

A. Page layout B. Design C. Paragraph D. Font

**Câu 12: Đâu không phải là yêu cầu cơ bản khi trình bày trang văn bản:**

A. Chọn bản in B. Chọn hướng trang

C. Đặt lề trang D. Lựa chọn khổ giấy

**Câu 13: Để thay đổi cỡ chữ của một nhóm kí tự đã chọn. Ta thực hiện lệnh Format → Font … và chọn cỡ chữ trong ô:**

A. Font Style B. Font C. Size D.Small caps

**Câu 14: Nhu cầu xử lí thông tin dạng bảng là:**

A. Dễ so sánh B. Dễ in ra giấy

C. Dễ học hỏi D. Dễ di chuyển

**Câu 15: Bạn An đã nhập số hàng, số cột như hình để tạo bảng. Bảng được tạo sẽ có:**

A. 4 cột, 35 hàng

C. 35 cột, 4 hàng

B. 35 cột, 35 hàng

D. 4 cột, 4 hàng

**Câu 16: Em nên làm gì với các mật khẩu dùng trên mạng của mình?**

A. Cho bạn bè biết mật khẩu để nếu quên còn hỏi bạn

B. Sử dụng cùng một mật khẩu cho mọi thứ

C. Thay đổi mật khẩu thường xuyên và không cho bất cứ ai

D. Đặt mật khẩu cho dễ đoán khỏi quên

**Câu 17: Hành động nào sau đây là đúng?**

A. luôn chấp nhận lời mời kết bạn của người lạ

B. nói với bố mẹ và thầy cô về việc em bị đe dọa qua mạng

C. chia sẻ cho các bạn những video bạo lực

D. đăng thông tin không đúng về một người bạn cùng lớp lên mạng xã hội

**Câu 18: Nếu bạn thân của em muốn mượn tên đăng nhập và mật khẩu tài khoản trên mạng của em để sử dụng trong một thời gian, em sẽ làm gì?**

A. Cho mượn ngay không cần điều kiện gì

B.Cho mượn nhưng yêu cầy bạn phải hứa là không được dùng để làm việc gì không đúng

C. Cho mượn một ngày thôi rồi lấy lại, chắc không có vấn đề gì

D. Không cho mượn, bảo bạn tự tạo một tài khoản riêng, nếu cần em có thể hướng dẫn

LIVEWORKSHEETS